

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 16/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRĂNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Trường.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Minh Lý;

Ông Hồ Văn Khang.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thế Sự là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/HSST-QĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành H (Q)**, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố LT, phường LTB, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Không có; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 18/9/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. **Biện Lê D**, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp BK, xã ĐT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Biện Văn C và bà Lê Ngọc Y; có vợ và 02 con; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại: Đoàn Văn T, sinh năm 1996 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Đoàn Văn T1, sinh năm 1969.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp ĐT, xã TB, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; cùng có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần TM-DV V. Địa chỉ: Số X, tổ Y, khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thiện P – Chức vụ: Giám đốc. Đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Đức Mạnh H, sinh năm 1983, chức vụ: Phó giám đốc là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 12/9/2020); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 11/9/2020, Công ty Cổ phần TM-DV giao nhận vận tải & bảo trì công nghiệp V (sau đây gọi là Công ty V) điều động Biện Lê D là tài xế điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx đi cùng Nguyễn Thành H là phụ xe cho D đến cảng Cát Lái thuộc Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để nhận hàng giao cho Công ty trách nhiệm hữu hạn may mặc First Team thuộc Khu công nghiệp Thành Thành Công, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh. Sau khi nhận hàng tại cảng Cát Lái, D điều khiển xe về đỗ tại bãi xe của Công ty V tại khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh. D biết rõ H không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 70R-xxx.xx chở thùng container chứa hàng cho H điều khiển đến Công ty First Team để giao hàng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi giao hàng xong, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx lưu thông trên tỉnh lộ 787A hướng từ phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh đi xã LG, huyện ĐH, tỉnh Long An. Khi đến khu vực trước cổng Ban quản lý Khu công nghiệp Thành Thành Công thuộc khu phố AQ, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, H mở đèn tín hiệu và điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái để quay đầu xe nhưng không chú ý quan sát, xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70K1-xxx.xx do anh Đoàn Văn T điều khiển lưu thông ở phần đường bên trái theo hướng ngược lại làm anh T tử vong tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 168/2020/TT ngày 21/10/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Tây Ninh, kết luận: Đoàn Văn T bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã TB, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, kiểu dáng SATRIA, biển số 70K1-xxx.xx bị thiệt hại trị giá 18.325.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTrB ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Biện Lê D về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Thành H, Biện Lê D đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Đoàn Văn T1 và bà Nguyễn Thị D trình bày đã nhận tiền bồi thường của Công ty V tổng cộng là 170.000.000 đồng nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H (Q) từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn thử thách 05 (năm) năm.

+ Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Biện Lê D từ 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng đến 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

+ Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

+ Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự ghi nhận Công ty V đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại 170.000.000 đồng, tại tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 11/9/2020, tại khu phố AQ, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, Bị cáo D biết rõ Nguyễn Thành H không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx cho H điều khiển, chuyển hướng không đảm bảo an toàn, gây tai nạn giao thông, đã vi phạm khoản 9, khoản 10 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh Đoàn Văn T chết. Do đó, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, gây hậu quả chết một người, để lại thương tâm cho người thân của anh T. Khi gây tai nạn, bị cáo H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx mà không có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo H tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo D biết rõ H không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn giao xe cho H điều khiển. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tác động công ty bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại xong. Bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo D phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 70C-xxx.xx và xe mô tô biển số 70K1-xxx.xx (đã bị hư hỏng), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã trả lại cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp bị hại xong.

Đối với một áo sơ mi ngắn tay, sọc ca rô, màu đỏ - xanh – tím – trắng, bên trong áo có chữ “HOLLITER”; một đôi dép quai kẹp màu xám – đen – đỏ, có

chữ “BITIS”; một quần Jean dài, màu xanh, phía sau lưng quần có ghi chữ “G” là đồ cá nhân của bị cáo sử dụng khi lái xe gây tai nạn, bị cáo không yêu cầu nhận lại và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại ông Đoàn Văn T1 và bà Nguyễn Thị D đã nhận số tiền 170.000.000 đồng và tại phiên tòa không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ các điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H (Q) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thành H (Q) cho Ủy ban nhân dân phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H (Q) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Biện Lê D 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Tiền phạt được nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: một áo sơ mi ngắn tay, sọc ca rô, màu đỏ - xanh - tím - trắng, bên trong áo có chữ “HOLLITER”; một đôi dép quai kẹp màu xám - đen - đỏ, có chữ “BITIS”; một quần Jean dài, màu xanh, phía sau lưng quần có ghi chữ “G”

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591, 601 của Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại ông Đoàn Văn T1 và bà Nguyễn Thị D đã nhận số tiền 170.000.000 (một trăm bảy mươi triệu) đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thành H (Q) và Biện Lê D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TATN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKS TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an thị xã Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Nhà tạm giữ CA TX Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Trường